TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **29**/2023/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 67/2023/TLST – DS ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp TL2, xã TT, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Lê Thụy Cẩm T1**, sinh năm 1997; Địa chỉ: ** ấp HG, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp THB, xã MĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre và chị **Bùi Thị Diễm Q**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp TTT, xã TT, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của các bị đơn: Anh **Nguyễn Huỳnh Thanh S**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp LT, xã LBĐ, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Tuyên bố hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21/7/2022 giữa bên chuyển nhượng anh Nguyễn Văn Th, chị Bùi Thị Diễm Q với bên nhận chuyển nhượng ông Nguyễn Văn T đối với thửa đất số 254, tờ bản đồ số 8, diện tích 736,1 m^2, tọa lạc ấp MN, xã NĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre được công chứng tại Văn phòng Công chứng Huỳnh Đoàn Ngọc Hân, số công chứng 6655, quyển số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD.

Anh Nguyễn Văn Th và chị Bùi Thị Diễm Q được tiếp tục quản lý, sử dụng thửa đất số 254, tờ bản đồ số 8, diện tích 736,1 m^2, tọa lạc ấp MN, xã NĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Buộc anh Nguyễn Văn Th và chị Bùi Thị Diễm Q có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền chuyển nhượng là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng). Thời hạn hoàn trả: Khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn T không yêu cầu tính lãi đối với số tiền anh Nguyễn Văn Th và chị Bùi Thị Diễm Q có nghĩa vụ hoàn trả.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn Th và chị Bùi Thị Diễm Q tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch và 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm anh Th và chị Q phải liên đới nộp là 56.800.000 đồng (Năm mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo các biên lai thu tiền số *******, *******, cùng ngày **/*/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện MCN (1b);
- Chi cục THADS huyện MCN (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang